UBND TỈNH HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 31 tháng 12 năm 2020

DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ, DỤNG CỤ ĐÀO TẠO NGÀNH HỘ SINH TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

1. Phòng thực hành giải phẫu sinh lý: 3 phòng *(Áp dụng cho cả đối tượng ĐD và HS)*

STT	Tên dụng cụ, trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng theo quy định	Số lượng hiện có	Ghi chú
1.	Bộ xương người cỡ chuẩn	Bộ	4	3	
2.	Mô hình bộ xương người cỡ chuẩn trên 4 bánh xe	Bộ	4	3	
3.	Mô hình bộ xương người có dây chằng	Bộ	4	3	
4.	Mô hình bộ xương người tháo rời	Bộ	4	3	
5.	Mô hình bộ xương người mini	Bộ	4	3	
6.	Mô hình hộp sọ (7 phần)	Bộ	4	4	
7.	Mô hình cơ thể bán thân + nội tạng (13 phần)	Bộ	4	3	
8.	Mô hình cơ thể bán thân hệ cơ (30 phần)	Bộ	4	3	
9.	Mô hình cơ thể bán thân trên giá	Bộ	4	3	
10.	Mô hình hệ cơ bán thân có đầu (27 phần)	Bộ	4	3	
11.	Mô hình hệ cơ toàn thân	Bộ	4	3	
12.	Mô hình cơ cánh tay 6 mảnh	Bộ	4	3	
13.	Mô hình giải phẫu toàn thân (phủ tạng có thể tháo rời, có 36 phần H;180cm)	Bộ	4	3	
14.	Mô hình giải phẫu hệ cơ, xương, khớp chi trên	Bộ	4	3	
15.	Mô hình giải phẫu hệ cơ, xương, khớp chi dưới	Bộ	4	3	

16	Mô hình giải phẫu hệ cơ, xương đầu, mặt, cổ	Bộ	1	1	
17	Mô hình giải phẫu hệ tiêu hóa	Bộ	1	1	
18	Mô hình tim	Bộ	1	1	
19	Mô hình giải phẫu hệ hô hấp	Bộ	1	1	
20	Mô hình phổi (7 mảnh)	Bộ	1	1	
21	Mô hình giải phẫu hệ tiết niệu	Bộ	1	1	
22	Mô hình giải phẫu hệ sinh dục	Bộ	1	1	
23	Mô hình giải phẫu hệ thần kinh	Bộ	1	1	
24	Mô hình cơ quan sinh dục nam	Bộ	1	1	
25	Mô hình cơ quan sinh dục nữ	Bộ	1	1	
26	Mô hình giải phẫu tai mũi họng	Bộ	1	1	
27	Mô hình mắt (phóng đại)	Bộ	1	1	
28	Mô hình da phóng đại 10 lần	Bộ	1	1	
29	Mô hình tai phóng đại 6 mảnh	Bộ	1	1	
30	Mô hình não	Bộ	1	1	
31	Mô hình cắt ngang tuỷ sống	Bộ	1	1	
32	Mô hình cắt dọc qua mũi, miệng, hầu	Bộ	1	1	
33	Mô hình cắt đứng qua chậu hông nữ	Bộ	1	1	
34	Mô hình chi trên: chi dưới cắt lớp	Bộ	1	1	
35	Mô hình cắt lớp đầu, mặt	Bộ	1	1	
Tranh giải phẫu sinh lý					
1	Các tranh giải phẫu sinh lý mô và tế bào mẫu	Cái	4	4	
2	Các tranh giải phẫu hệ cơ, xương, khớp chi trên	Cái	4	4	
3	Các tranh giải phẫu hệ cơ, xương, khớp chi dưới	Cái	4	4	
4	Các tranh giải phẫu hệ cơ, xương đầu, mặt, cổ	Cái	4	4	

5.	Các tranh giải phẫu-sinh lý hệ tuần hoàn	Cái	4	4	
6.	Các tranh giải phẫu-sinh lý hệ hô hấp	Cái	4	4	
7.	Các tranh giải phẫu-sinh lý hệ tiết niệu	Cái	4	4	
8.	Các tranh giải phẫu-sinh lý hệ thần kinh	Cái	4	4	
9.	Các tranh giải phẫu-sinh lý hệ sinh dục nam	Cái	4	4	
10.	Các tranh giải phẫu-sinh lý hệ sinh dục nữ	Cái	4	4	
11.	Các tranh giải phẫu-sinh lý răng miệng	Cái	4	4	
12.	Các tranh giải phẫu-sinh lý da	Cái	4	4	
13.	Các tranh giải phẫu-sinh lý hệ giác quan	Cái	4	4	
14.	Các tranh giải phẫu-sinh lý hệ thính giác	Cái	4	4	
15.	Các tranh giải phẫu-sinh lý hệ khứu giác	Cái	4	4	
16.	Các tranh giải phẫu-sinh lý hệ vị giác	Cái	4	4	

2. Phòng thực hành Vi sinh - Ký sinh trùng - Sinh hóa - Miễn dịch

STT	Tên dụng cụ, trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng theo quy định	Số lượng hiện có	Ghi chú
1.	Kính hiển vi quang học	Cái	15	22	
2.	Máy quay ly tâm	Cái	1	1	
3.	Máy lắc ngang	Chiếc	5	3	
4.	Máy lắc tròn	Chiếc	5	3	
5.	Máy lắc xoay	Chiếc	5	3	
6.	Tủ sấy	Chiếc	1	0	Dùng chung phòng ĐD
7.	Tủ lạnh thường	Chiếc	2	1	
8.	Nồi hấp	Chiếc	1	0	Dùng chung phòng ĐD

9.	Nồi cách thuỷ	Cái	3	0	Dùng chung phòng ĐD
10.	Bộ tiêu bản mẫu vi khuẩn, virus thường gặp: lao, lậu, tụ cầu, …	Bộ	30	30	
11.	Bộ tranh và đĩa CD-Rom về các loại vi khuẩn, virus, vi sinh vật, phân bào, tế bào thần kinh, …	Bộ	10	10	
12.	Bộ dụng cụ nhuộm vi khuẩn	Bộ	5	3	
13.	Khay men, dao lam, lam kính, lamen	Bộ	25	15	
14.	Bộ dụng cụ lấy bệnh phẩm để xét nghiệm vi sinh	Bộ	5	0	Dùng chung phòng ĐD
15.	Giá để tiêu bản và kính hiển vi	Bộ	15	10	
16.	Pipet tự động	Bộ	5	0	Dùng chung phòng Dược
17.	Các loại tranh, ảnh vi sinh vật, tranh về phân bào nguyên nhiễm, giảm nhiễm, tế bào thần kinh, tế bào cơ	Bộ	5	3	
18.	Hóa chất chuyên dụng	Ống/lọ	5	3	
19.	Máy hút ẩm	Cái	1	0	
20.	Giá inox ống nghiệm	Chiếc	10	0	Dùng chung phòng ĐD

3. Phòng thực hành điều dưỡng: 3 phòng ***(Áp dụng cho cả đối tượng ĐD và HS)***

STT	Tên dụng cụ, trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng theo quy định	Số lượng hiện có	Ghi chú
1.	Giường bệnh nhân và tủ đầu giường kèm 2 bộ đệm, ga trải giường, nylon trải giường, chăn, gối, đệm hơi, …	Bộ	3	3	
2.	Bộ dụng cụ rửa tay thường quy và bồn ngâm tay vô khuẩn, rửa tay ngoại khoa	Bộ	3	3	
3.	Cáng, xe cáng bệnh nhân	Cái	3	3	
4.	Xe đẩy bệnh nhân	Cái	3	3	

Scanned wi

5.	Xe đẩy dụng cụ, thuốc 2 tầng	Cái	3	10	
6.	Xe đẩy dụng cụ, thuốc 3 tầng	Cái	3	6	
7.	Hộp đựng dụng cụ vô khuẩn	Cái	5/loại	5/loại	
8.	Các loại săng	Bộ	5	5	
9.	Băng các loại	Bộ	5	5	
10.	Bô, xô, vịt, chậu các loại	Bộ	5	5	
11.	Đồng hồ bấm giây	Cái	5	5	
12.	Nhiệt kế điện tử	Cái	5	5	
13.	Nhiệt kế thủy ngân	Cái	5	5	
14.	Huyết áp điện tử	Cái	5	3	
15.	Huyết áp thủy ngân	Cái	5	6	
16.	Huyết áp đồng hồ	Bộ	5	8	
17.	Túi đựng dụng cụ cấp cứu	Cái	5	5	
18.	Mô hình hồi sinh tim phổi	Bộ	5	5	
19.	Mô hình tiêm mông	Bộ	5	5	
20.	Mô hình tiêm bắp	Bộ	5	5	
21.	Mô hình tiêm dưới da	Bộ	**5**	**4**	
22.	Mô hình tiêm tĩnh mạch cánh tay	Bộ	5	5	
23.	Mô hình thụt tháo	Bộ	5	5	
24.	Mô hình đa năng (nghe tim phổi, đo huyết áp, đếm mạch)	Bộ	5	4	
25.	Mô hình đặt ống thông	Cái	5	5	
26.	Mô hình rửa dạ dày	Bộ	5	3	
27.	Mô hình thông tiểu nam	Cái	5	5	
28.	Mô hình thông tiểu nữ	Cái	5	5	
29.	Bộ dụng cụ chườm nóng	Bộ	5	5	
30.	Bộ dụng cụ chườm lạnh	Bộ	5	5	

Scanned w

31.	Bộ dụng cụ tiêm trong da	Bộ	5	5	
32.	Bộ dụng cụ tiêm dưới da	Bộ	5	5	
33.	Bộ dụng cụ tiêm bắp	Bộ	5	5	
34.	Bộ dụng cụ tiêm tĩnh mạch	Bộ	5	5	
35.	Bộ dụng cụ thử test	Bộ	5	5	
36.	Bộ dụng cụ truyền dịch tĩnh mạch	Bộ	5	5	
37.	Bộ dụng cụ truyền máu	Bộ	5	5	
38.	Bộ dụng cụ cho người bệnh uống thuốc	Bộ	5	5	
39.	Bộ dụng cụ bôi thuốc cho người bệnh	Bộ	5	5	
40.	Bộ dụng cụ xịt thuốc mắt, mũi, tai	Bộ	5	5	
41.	Bộ dụng cụ cho ăn bằng đường miệng	Bộ	5	5	
42.	Bộ dụng cụ cho ăn bằng đường thông	Bộ	5	5	
43.	Bộ dụng cụ hút đờm dãi	Bộ	5	5	
44.	Bộ dụng cụ chăm sóc răng miệng	Bộ	5	5	
45.	Bộ dụng cụ rửa mặt	Bộ	5	5	
46.	Bộ dụng cụ chải đầu, gội đầu	Bộ	5	5	
47.	Bộ dụng cụ tắm tại giường	Bộ	5	5	
48.	Bộ dụng cụ thay băng rửa vết thương	Bộ	5	5	
49.	Bộ dụng cụ cắt chỉ vết thương	Bộ	5	5	
50.	Bộ dụng cụ thụt tháo	Bộ	5	5	
51.	Bộ dụng cụ cho người bệnh thở oxy	Bộ	5	5	
52.	Bộ dụng cụ rửa dạ dày	Bộ	5	5	
53.	Bộ dụng cụ lấy máu xét nghiệm	Bộ	5	5	
54.	Bộ dụng cụ lấy phân xét nghiệm	Bộ	5	5	
55.	Bộ dụng cụ lấy nước tiểu xét nghiệm	Bộ	5	5	

56.	Bộ dụng cụ lấy dịch tiết xét nghiệm	Bộ	5	5	
57.	Bộ dụng cụ rửa bàng quang	Bộ	5	5	
58.	Bộ dụng cụ phòng, chống loét	Bộ	5	5	
59.	Bộ dụng cụ sơ cứu gãy xương cánh tay, cẳng tay, xương đùi, cẳng chân, gãy cột sống, …	Bộ	5	5	
60.	Bộ dụng cụ sơ cứu vết thương đứt động mạch	Bộ	5	5	
61.	Bộ dụng cụ đo lượng dịch vào ra cơ thể	Bộ	5	5	
62.	Bộ dụng cụ cấp cứu (bóng ambu+ hộp cấp cứu chống sốc)	Bộ	5	5	
63.	Các bộ tranh về: tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, tiết niệu, …	Bộ	5	0	Dùng chung với phòng TH GPSL
64.	Các quy trình điều dưỡng in trên giấy khổ A0	Bộ	5	5	

4. Phòng thực hành kỹ năng sản – phụ khoa – KHHGĐ

4.1. Phòng thực hành CSSK BM TKTN & sau đẻ

STT	Tên dụng cụ, trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng theo quy định	Số lượng hiện có	Ghi chú
1.	Giường bệnh đa năng +tủ đầu giường và trang thiết bị kèm theo như: chăn, gối, đệm nước	Bộ	2	1	
2.	Bàn khám phụ khoa	Bộ	2	2	
3.	Bàn đẻ	Cái	2	2	
4.	Bàn làm thủ thuật	Chiếc	1	1	
5.	Đèn gù	Chiếc	1	1	
6.	Bàn gội đầu kèm dụng cụ gội đầu	Bộ	3	0	Dùng chung phòng ĐD
7.	Bồn rửa tay vô khuẩn kèm dung dịch sát khuẩn, hóa chất khử khuẩn	Bộ	3	2	
8.	Phương tiện khử khuẩn, làm sạch dụng cụ	Bộ	3	3	

9.	Dụng cụ khám thai	Bộ	3	3	
10.	Mô hình khám thai, mô hình bà mẹ	Cái	3	2	
11.	Mô hình thai nhi phát triển trong tử cung	Bộ	3	2	
12.	Thước đo khung chậu	Cái	3	2	
13.	Dụng cụ chống choáng	Bộ	3	2	
14.	Hóa chất và dụng cụ sát khuẩn dụng cụ	Loại	3	3	
15.	Cáng người bệnh	Chiếc	1	0	Dùng chung phòng ĐD
16.	Xe cáng người bệnh	Chiếc	1	0	Dùng chung phòng ĐD
17.	Xe đẩy dùng cho người bệnh	Chiếc	1	0	Dùng chung phòng ĐD
18.	Xe đẩy 3 tầng	Chiếc	1	0	Dùng chung phòng ĐD
19.	Xe đẩy 2 tầng	Chiếc	3	2	
20.	Cân	Chiếc	1	1	
21.	Thước đo chiều cao	Chiếc	1	1	
22.	Nồi luộc dụng cụ	Chiếc	2	1	
23.	Hộp đựng dụng cụ vô khuẩn	Chiếc	15	10	
24.	Tủ sấy	Chiếc	1	1	
25.	Nồi hấp	Chiếc	1	1	
26.	Găng tay, khẩu trang, áo choàng	Bộ	20	20	
27.	Các loại săng vải	Bộ	10/loại	10	
28.	Bô, xô, vịt, chậu các loại	Cái	5	5	
29.	Đồng hồ bấm giây	Bộ	5	5	
30.	Nhiệt kế	Chiếc	20	10	
31.	Huyết áp kế các loại	Chiếc	5	3	
32.	Túi đựng dụng cụ cấp cứu	Chiếc	5	0	Dùng chung phòng ĐD

33.	Phương tiện truyền dịch	Bộ	5	3	
34.	Máy hút đờm dãi	Chiếc	1	0	Dùng chung phòng ĐD
35.	Máy tiêm tĩnh mạch	Chiếc	1	0	Dùng chung phòng ĐD
36.	Máy tạo oxy	Chiếc	1	1	
37.	Bộ dụng cụ lấy máu làm xét nghiệm	Bộ	10	7	
38.	Bộ dụng cụ lấy nước tiểu làm xét nghiệm	Bộ	10	7	
39.	Bộ dụng cụ thông tiểu nữ	Bộ	10	0	Dùng chung phòng ĐD
40.	Bộ dụng cụ rửa bàng quang	Bộ	5	0	Dùng chung phòng ĐD
41.	Các loại sổ sách, phiếu khám thai, bảng quản lý thai nghén, …	Bộ	1	1	
42.	Bảng quy trình kỹ thuật tương ứng với các thủ thuật chăm sóc bà mẹ thời kỳ thai nghén và sau đẻ	Tờ		5	

4.2. Phòng thực hành CSSK BM chuyển dạ & đẻ

STT	Tên dụng cụ, trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng theo quy định	Số lượng hiện có	Ghi chú
1.	Bàn đẻ	Cái	3	2	
2.	Bồn rửa tay vô khuẩn kèm dung dịch sát khuẩn, hóa chất khử khuẩn	Bộ	3	2	
3.	Phương tiện khử khuẩn, làm sạch dụng cụ	Bộ	3	3	
4.	Bộ dụng cụ đỡ đẻ	Bộ	5	3	
5.	Bộ dụng cụ cắt khâu tầng sinh môn	Bộ	5	3	
6.	Bộ dụng cụ kiểm tra cổ tử cung	Bộ	3	2	
7.	Dụng cụ chống choáng	Bộ	3	2	

8.	Dụng cụ chăm sóc rốn sơ sinh	Bộ	3	3	
9.	Dụng cụ hồi sức sơ sinh	Bộ	3	2	
10.	Dụng cụ, phương tiện chăm sóc sơ sinh sau đẻ	Bộ	3	3	
11.	Cáng người bệnh	Chiếc	1	0	Dùng chung phòng ĐD
12.	Xe cáng người bệnh	Chiếc	1	0	Dùng chung phòng ĐD
13.	Xe đẩy dùng cho người bệnh	Chiếc	1	0	Dùng chung phòng ĐD
14.	Xe đẩy 3 tầng	Chiếc	1	1	
15.	Xe đẩy 2 tầng	Chiếc	5	3	
16.	Cân	Chiếc	1	0	Dùng chung phòng CSSK BM TKTN&sau đẻ
17.	Cân sơ sinh	Chiếc	1	1	
18.	Thước đo chiều cao	Chiếc	1	0	Dùng chung phòng CSSK BM TKTN&sau đẻ
19.	Nồi luộc dụng cụ	Chiếc	2	0	Dùng chung phòng ĐD
20.	Hộp đựng dụng cụ vô khuẩn	Chiếc	15	10	
21.	Tủ sấy	Chiếc	1	0	Dùng chung phòng CSSK BM TKTN&sau đẻ
22.	Nồi hấp	Chiếc	1	0	Dùng chung phòng CSSK BM TKTN&sau đẻ
23.	Găng tay, khẩu trang, áo choàng	Bộ	20	20	
24.	Các loại săng vải	Bộ	20/loại	15	
25.	Bô, xô, vịt, chậu các loại	Cái	2/loại	2	
26.	Đồng hồ bấm giây	Bộ	5	3	
27.	Nhiệt kế	Chiếc	20	15	

28.	Huyết áp kế các loại	Chiếc	5	3	
29.	Túi đựng dụng cụ cấp cứu	Chiếc	5	5	
30.	Phương tiện truyền dịch	Bộ	5	3	
31.	Máy hút đờm dãi	Chiếc	1	0	Dùng chung phòng ĐD
32.	Máy tiêm tĩnh mạch	Chiếc	1	0	Dùng chung phòng ĐD
33.	Máy tạo oxy	Chiếc	1	1	
34.	Bộ dụng cụ lấy máu làm xét nghiệm	Bộ	5	3	
35.	Bộ dụng cụ lấy nước tiểu làm xét nghiệm	Bộ	5	3	
36.	Bộ dụng cụ thông tiểu nữ	Bộ	5	0	Dùng chung phòng ĐD
37.	Bộ dụng cụ rửa bàng quang	Bộ	5	0	Dùng chung phòng ĐD
38.	Mô hình khung chậu để đỡ đẻ	Chiếc	3	2	
39.	Mô hình giải phẫu khung chậu	Chiếc	3	2	
40.	Mô hình cắt khâu tầng sinh môn	Chiếc	3	2	
41.	Mô hình mô tả cơ chế đẻ	Chiếc	1	1	
42.	Mô hình thai nhi	Chiếc	3	2	
43.	Mô hình bánh rau	Chiếc	3	2	
44.	Mô hình khám cổ tử cung và các giai đoạn chuyển dạ	Chiếc	1	1	
45.	Thước dây, ống nghe tim thai	Chiếc	3	3	
46.	Ống nghe tim phổi	Chiếc	3	3	
47.	Thước đo khung chậu	Chiếc	3	2	
48.	Dụng cụ làm vệ sinh cho sản phụ: bốc thụt, kẹp sát khuẩn, bình nước chín, …	Bộ	3	3	
49.	Bông gạc	Kg	1	1	

50.	Dung dịch sát khuẩn	Lọ	10	10	
51.	Khăn, áo, mũ, tã, …cho trẻ sơ sinh	Bộ	3	3	
52.	Thuốc dùng trong sản khoa (papaverin, dịch truyền, adrenalin, solumedrol, vitamin K1, Oxytocin 5UI)	Ống/viên	5	5	
53.	Bảng quy trình kỹ thuật tương ứng với các thủ thuật chăm sóc bà mẹ thời kì chuyển dạ và đẻ	Tờ		3	

4.3. Phòng thực hành CSSK trẻ sơ sinh

STT	Tên dụng cụ, trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng theo quy định	Số lượng hiện có	Ghi chú
1.	Bàn chăm sóc sơ sinh	Chiếc	3	2	
2.	Bồn tắm cho trẻ sơ sinh	Chiếc	1	1	
3.	Tủ thuốc	Chiếc	1	1	
4.	Thuốc thiết yếu dùng cho trẻ sơ sinh	Bộ	3	3	
5.	Mô hình sơ sinh	Chiếc	3	3	
6.	Dụng cụ chăm sóc rốn sơ sinh	Bộ	3	3	
7.	Phương tiện hút nhớt cho trẻ sơ sinh (bóng bóp hút nhớt, ống hút)	Bộ	3	2	
8.	Máy hút nhớt và các thiết bị kèm theo	Cái	3	0	Dùng chung phòng ĐD
9.	Giường sơ sinh	Cái	3	2	
10.	Lồng ấp sơ sinh	Cái	3	2	
11.	Áo, tã, mũ, khăn bông	Bộ	3	3	
12.	Máy tiêm tĩnh mạch, truyền tĩnh mạch	Chiếc	3	0	Dùng chung phòng ĐD
13.	Máy tạo oxy	Chiếc	3	2	
14.	Mô hình sơ sinh để HSCC	Chiếc	3	3	

15.	Dụng cụ, phương tiện chăm sóc sơ sinh sau đẻ	Bộ	5	3	
16.	Hóa chất và dụng cụ sát khuẩn dụng cụ	Loại	5	3	
17.	Xe đẩy dụng cụ 2 tầng để dụng cụ thực hành	Chiếc	3	2	
18.	Cân sơ sinh	Chiếc	1	1	Dùng chung phòng CSSK BM chuyển dạ&đẻ
19.	Găng tay, khẩu trang, áo choàng	Bộ	20	15	
20.	Dụng cụ tắm cho trẻ sơ sinh	Bộ	3	3	
21.	Bồn rửa tay vô khuẩn kèm dung dịch sát khuẩn, hóa chất khử khuẩn	Bộ	3	2	
22.	Phương tiện khử khuẩn, làm sạch dụng cụ	Bộ	3	2	
23.	Hộp đựng dụng cụ vô khuẩn	Cái	15	10	
24.	Tủ sấy	Chiếc	1	1	Dùng chung phòng CSSK BM TKTN&sau đẻ
25.	Nồi hấp	Chiếc	1	1	Dùng chung phòng CSSK BM TKTN&sau đẻ
26.	Nhiệt kế đo thân nhiệt	Chiếc	20	15	
27.	Nhiệt kế đo nhiệt độ nước	Cái	5	3	
28.	Phương tiện truyền dịch	Bộ	5	3	
29.	Thước dây, thước đo chiều cao trẻ sơ sinh	Chiếc	3	2	
30.	Bảng quy trình kỹ thuật tương ứng với các thủ thuật chăm sóc trẻ sơ sinh	Tờ		1	

4.4. Phòng thực hành CSSK PN & KHHGĐ

STT	Tên dụng cụ, trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng theo quy định	Số lượng hiện có	Ghi chú
1.	Giường bệnh nhân, đệm, ga trải giường, chăn gối, …	Bộ	1	1	
2.	Tủ đầu giường bệnh nhân	Chiếc	1	1	
3.	Bàn khám phụ khoa	Chiếc	1	1	
4.	Bàn làm thủ thuật	Chiếc	1	1	
5.	Đèn gù	Cái	1	1	
6.	Tủ thuốc	Chiếc	1	1	
7.	Thuốc điều trị bệnh phụ khoa, các phương tiện tránh thai	Loại	5	4	
8.	Bồn rửa tay vô khuẩn kèm dung dịch sát khuẩn, hóa chất khử khuẩn	Bộ	3	1	
9.	Phương tiện khử khuẩn, làm sạch dụng cụ	Bộ	3	2	
10.	Dụng cụ khám phụ khoa	Bộ	3	2	
11.	Dụng cụ chống choáng	Bộ	3	2	
12.	Hóa chất và dụng cụ sát khuẩn dụng cụ	Loại	3	3	
13.	Xe đẩy dụng cụ 2 tầng để dụng cụ thực hành	Chiếc	3	2	
14.	Nồi luộc dụng cụ	Cái	2	0	Dùng chung phòng ĐD
15.	Hộp đựng dụng cụ vô khuẩn	Cái	10	7	
16.	Tủ sấy	Chiếc	1	1	Dùng chung phòng CSSKBM TKTN&sau đẻ
17.	Nồi hấp	Chiếc	1	1	Dùng chung phòng CSSKBM TKTN&sau đẻ

18.	Găng tay, khẩu trang, áo choàng	Bộ	20	15	
19.	Các loại săng vải	Cái	20/loại	15	
20.	Xô, chậu các loại đựng dụng cụ khử nhiễm	Cái	2	2	
21.	Đồng hồ bấm giây, nhiệt kế	Bộ	5	3	
22.	Huyết áp kế các loại	Cái	5/loại	3	
23.	Túi đựng dụng cụ cấp cứu	Cái	3	0	Dùng chung phòng ĐD
24.	Phương tiện truyền dịch	Bộ	3	3	
25.	Máy tiêm tĩnh mạch	Cái	1	0	Dùng chung phòng ĐD
26.	Máy tạo oxy	Cái	1	1	
27.	Bộ dụng cụ đặt dụng cụ tử cung	Bộ	5	3	
28.	Bộ dụng cụ hút thai	Bộ	5	3	
29.	Mô hình đặt dụng cụ tử cung	Bộ	5	3	
30.	Mô hình hút thai	Bộ	5	3	
31.	Mô hình khám phụ khoa	Bộ	3	2	
32.	Mô hình dương vật	Cái	5	3	
33.	Các loại sổ sách, phiếu đặt dụng cụ tử cung, tranh lật, tờ rơi			15	
34.	Các phương tiện tránh thai (DCTC, bao cao su, thuốc tránh thai)			20	
35.	Bảng quy trình kỹ thuật tương ứng với các thủ thuật chăm sóc sức khỏe phụ nữ và kế hoạch hóa gia đình			2	

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HẢI DƯƠNG